TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 21-02-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Nam Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Huy Hoàng.

2. Bà Phan Thị Dòn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B (Ch), sinh năm 1990 tại tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, huyện PH, tỉnh HG; chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 04/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn L và bà Dương Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ từ ngày 13/7/2023, tạm giam từ ngày 22/7/2023 cho đến nay.

** Bị hại:* Ông **Trần Văn Q**, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: KDC Đ, phường C, thành phố CL, tỉnh HD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/5/2012, tại quán bida nhà ông Tm, ở địa chỉ trước nhà số A5, xã VB, huyện BC, Nguyễn Văn N đang chơi đánh bida cùng

với hai người bạn (chưa xác định được lai lịch) xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với nhóm Trần Văn Q, Trần Văn T, Trần Văn B và Dương Mạnh C. Bực tức Nguyễn Văn N cầm cây cơ đánh trúng đầu anh Bình, lúc này Q, C và T đánh N trúng đầu, chảy máu, rồi cả nhóm bỏ đi. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Vĩnh Lộc B tiến hành mời N, Q, Bình, C và T về trụ sở để lập hồ sơ ban đầu, sau đó hai bên thống nhất bên Trần Văn Q bồi thường cho Nguyễn Văn N số tiền 4.800.000 đồng.

Đến khoảng 08 giờ sáng, ngày 19/5/2012, Nguyễn Văn N đi khám vết thương và mua thuốc uống, trên đường về nhà N ghé vào nhà Trần Văn Q địa chỉ số A5/35/13A Ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu Q bồi thường tiền thuốc và tiền điều trị vết thương nhưng Q chửi N và nói chỉ đồng ý bồi thường 1.800.000 đồng tiền thuốc, N không đồng ý và bỏ về. Bực tức việc Q không bồi thường tiền mà còn chửi nên N tức giận nảy sinh ý định đánh, chém Trần Văn Q để trả thù.

Khoản 17 giờ ngày 19/5/2012, N điện thoại rủ Phạm Minh H, Trần Anh V, Lê Văn G, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P, P và khoảng 09 người thanh niên là bạn của P cùng đi đánh và chém Q để trả thù thì tất cả đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, tất cả cùng có mặt tại nhà P, tại đây, N thấy con dao chặt dừa ở phía sau nhà của P nên lấy cầm trên tay trái mang theo và đeo khẩu trang, bạn của P mang theo 02 cây mã tấu, G mang theo 01 cây tuýp sắt dài khoản 80cm. Tất cả sử dụng xe mô tô để đến nhà Q tại Số A5/35/13A Ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, tìm chém Q.

Khi đến đầu hẻm nhà Q, thì N cầm dao, hai người bạn của P cầm mã tấu đi vào nhà thấy Q đang ngồi trên ghế salon nên N cầm dao trên tay phải chém từ trên xuống 02 nhát trúng vào tay trái Q gây thương tích. Sau khi chém xong, người nhà anh Q sử dụng cây chống trả lại nên N và 02 người bạn của P chạy ra ngoài, người nhà anh Q tiếp tục đuổi đánh. Thấy N bị đuổi đánh, nhóm P, H, V, G, B, P và các đối tượng chưa rõ lai lịch liền nhặt gạch đất ném lại người nhà anh Q rồi cả nhóm bỏ chạy thoát.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh đã mời các đối tượng có liên quan làm việc, lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Kết luận giám định pháp Y số 734/TgT.12 ngày 13/7/2012 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tật của Trần Văn Q như sau:

- Vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái gây đứt một phần cơ delta, đầu dưới xương cánh tay, đã được kết hợp xương, hiện còn sẹo màu nâu lồi kích thước 18,5 x 0,2 cm.

- Vết thương từ bờ trong bàn tay trái đến bờ ngoài cổ tay trái gây đứt gân cơ, mạch máu, thần kinh, gãy xương bàn V bị gãy, hiện còn sẹo tại bàn tay 18,5 x 0,2 cm, teo cơ nặng bàn tay trái, hạn chế hoạt động nặng bàn ngón tay do tổn thương cả ba thần kinh giữa trụ quay tại bàn tay.

- Mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 42%.

Ngày 11/9/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngày 30/11/2015, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiếp tục khởi tố các bị can Phạm Minh H, Trần Anh V, Lê Văn G, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngày 21/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm theo Bản án số 161/2016/HSST tuyên phạt Nguyễn Văn N 06 năm tù, Phạm Minh H 05 năm 06 tháng tù, Trần Anh V 05 năm tù, Lê Văn G 05 năm tù.

Đối tượng P và những thanh niên bạn P, không rõ họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ. Riêng Nguyễn Văn B và Phạm Văn P, sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã quyết định khởi tố bị can, ra quyết định truy nã.

Ngày 26/02/2022, bị cáo Phạm Văn P bị Trinh sát PC02 Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt truy nã tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh và P khai nhận toàn bộ hành vi cùng đồng phạm gây thương tích cho bị hại Trần Văn Q.

Ngày 13/9/2022, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm theo Bản án số 175/2022/HSST tuyên phạt Phạm Văn P 05 năm tù.

Đến ngày 13/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh phát hiện Nguyễn Văn B tại xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn nên tiến hành bắt giữ theo quyết định truy nã để điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi, cùng đồng phạm gây thương tích cho bị hại Trần Văn Q như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: Đã được giải quyết theo Bản án số 161/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo Bản án số 161/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-BC ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh thay đổi luật áp dụng để truy tố đối với bị cáo B, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 3 Điều 134 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm

2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn B đã thực hiện hành vi như sau: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo Nguyễn Văn N và ông Trần Văn Q, bị cáo N đã dùng hung khí là con dao bằng kim loại, có kích thước dài khoảng 60cm chém gây thương tích vào vùng tay trái của ông Trần Văn Q vào lúc 17 giờ ngày 19/5/2012 tại phòng khách căn nhà số A5/35/13A ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành Hồ Chí Minh. Bị cáo Nguyễn Văn B mặc dù không trực tiếp gây thương tích cho ông Q nhưng đã cùng thống nhất ý chí với bị cáo N về việc đánh và gây thương tích cho ông Q. Cụ thể bị cáo Nguyễn Văn B đã đồng ý đi cùng bị cáo N đến nhà của ông Trần Văn Q để tấn công ông Q, bị cáo cùng đồng phạm đứng bên ngoài nhà của ông Trần Văn Q để hỗ trợ về mặt tinh thần, thúc đẩy mạnh mẽ ý chí thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo N và hỗ trợ cho bị cáo N khi bị cáo N bị người nhà của ông Trần Văn Q truy đuổi; do vậy, có cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn B đã thống nhất ý chí với bị cáo N, cùng hỗ trợ tích cực về mặt tinh thần để bị cáo N thực hiện hành vi gây thương tích đối với ông Trần Văn Q.

[3] Bị cáo N dùng dao bằng kim loại gây thương tích cho người bị hại thuộc trường hợp là dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và gây ra thương tích cho bị hại với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 42% (Theo kết luận giám định số 734/TgT.12 ngày 13/7/2012) nên thuộc trường hợp phạm tội quy

định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuy quy định hình phạt nhẹ hơn quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nhưng so sánh hai điều luật trên với nhau thì khung hình phạt mức thấp nhất và cao nhất đều bằng nhau nên Hội đồng xét xử vẫn căn cứ vào khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để áp dụng hình phạt cho bị cáo (áp dụng luật tại thời điểm phạm tội). Tuy nhiên, đối chiếu nội dung vụ án với những quy định của pháp luật hiện hành, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì mức hình phạt cao nhất là 10 năm tù, do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình sẽ có mức hình phạt tương xứng nhưng không vượt quá mức hình phạt 10 năm tù. Từ những phân tích trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo B theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người đúng tội và đúng với pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp cố ý phạm tội, vừa xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, vừa ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, gây hoang mang lo sợ về sự an toàn sức khỏe, tính mạng của nhân dân trong khu vực. Khi thực hiện hành vi tội phạm bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì bản tính xem thường pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn B về tội "Cố ý gây thương tích" bị cáo B đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã ra Quyết định truy nã đối với B; ngày 13/7/2023, bị cáo Nguyễn Văn B bị Công an xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh. Căn cứ tính chất và mức độ hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Đã được giải quyết theo Bản án số 161/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh nên Hội đồng xét xử

không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo Bản án số 161/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 05 (năm) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2023.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh;
- Công an H. Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Bình Chánh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại, Đương sự;
- Lưu hs.



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Tạ Nam Phương